

**BÁO CÁO**

**Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường**

Căn cứ Công văn số 10508/VPCP-KGVX ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bảo vệ môi trường; Công văn số 4734/BTNMT-TCMT ngày 21 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường. Ủy ban Dân tộc báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg như sau:

**1. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị 25/CT-TTg**

1.1. Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường, với chức năng tham mưu quản lý nhà nước về công tác dân tộc, Ủy ban Dân tộc đã phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị đến các cán bộ chủ chốt và các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban; chủ động, tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Quốc hội về bảo vệ môi trường.

1.2. Ủy ban Dân tộc đã chỉ đạo các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh vùng dân tộc và miền núi thực hiện lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong triển khai các nhiệm vụ về Chiến lược công tác dân tộc, kế hoạch năm và nội dung của một số chính sách dân tộc trình Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể như: Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015; Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 – 2025 ...

Các giải pháp về đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, cải thiện vệ sinh môi trường được quan tâm và xác định cụ thể, làm căn cứ để các địa phương thực hiện.

1.3. Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn triển khai Chương trình mở rộng hỗ trợ nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, trong đó tập trung vào tập huấn và truyền thông thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số trong sử dụng, quản lý nước sinh hoạt. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ của Ủy ban Dân tộc, cơ quan làm công tác dân tộc các tỉnh, thành và một số người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số; năm 2016 tổ chức 03 lớp tập huấn về bảo vệ môi trường tại các tỉnh Cao Bằng, Cà Mau, Quảng Trị cho khoảng 180 học viên là cán bộ làm công tác dân tộc các cấp, già làng, trưởng bản, các vị chức sắc nhà chùa và người có uy tín, tiêu biểu vùng dân tộc thiểu số tại địa phương. Thực hiện có hiệu quả các dự án bảo vệ môi trường ở vùng dân tộc thiểu số góp phần thực hiện mục tiêu của Chính phủ bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; sử dụng hợp lý và có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; năm 2016, Ủy ban Dân tộc thực hiện 04 dự án bảo vệ môi trường tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi tổng kinh phí 1.550 triệu đồng, bằng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường; các dự án đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi ứng xử với môi trường của đồng bào dân tộc thiểu số.

1.4. Thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường trong các dự án đầu tư do Ủy ban Dân tộc quản lý như: dự án đầu tư xây dựng Học viện Dân tộc, dự án xây dựng Khách sạn Dân tộc, dự án xây dựng trụ sở làm việc Ủy ban Dân tộc; các dự án đầu tư bắt buộc phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường.

1.5. Chỉ đạo các báo, tạp chí theo Quyết định số 633/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thường xuyên đăng tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

## **2. Đánh giá chung**

Sau khi Chỉ thị số 25/CT-TTg ban hành, Ủy ban Dân tộc đã tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý và các quy định hiện hành khác. Đã chủ động lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng các đề án, chính sách dân tộc; các nhiệm vụ thường xuyên về bảo vệ môi trường thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; công tác tập huấn, truyền thông đáp ứng mục tiêu đề ra; các dự án xây dựng mô hình bảo vệ môi trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số được địa phương và đồng bào đánh giá cao, mang lại hiệu quả thiết thực được đồng bào tích cực nhân rộng mô hình ...

2

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chỉ thị, Ủy ban Dân tộc luôn bám sát nhiệm vụ được giao, thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Quốc hội về bảo vệ môi trường. Tuân thủ nghiêm túc các quy định tài chính hiện hành đảm bảo chi đúng mục đích, yêu cầu, tiết kiệm, hiệu quả. Kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường đảm bảo đầy đủ về số lượng và chất lượng.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị, Ủy ban Dân tộc gặp một số khó khăn sau:

Địa bàn triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường là vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội khó khăn, phong tục tập quán lạc hậu nên hiệu quả tuyên truyền thấp, đồng bào thường có tư duy trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước ...

Chi phí để thực hiện các dự án bảo vệ môi trường vùng dân tộc thiểu số và miền núi thường cao hơn so với các địa bàn khác; trong khi kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm được giao cho Ủy ban Dân tộc thấp chưa đáp ứng nhu cầu thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường vùng dân tộc thiểu số và ảnh hưởng đến tính bền vững của các dự án.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm bảo vệ môi trường của UBĐT trong thời gian tới**

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công tác dân tộc, tập trung vào các khâu: tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực và nhận thức về bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện có hiệu quả Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi; gắn công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng các đề án, chính sách dân tộc; thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các dự án đầu tư do Ủy ban Dân tộc quản lý; quản lý hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ môi trường ... Một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Tăng cường lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng các đề án chính sách dân tộc trong thời gian tới.

b) Tiếp tục chỉ đạo các báo, tạp chí theo Quyết định số 633/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thường xuyên đăng tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện tốt công tác tập huấn, truyền thông nâng cao năng lực và nhận thức về bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; định kỳ tổ chức các hoạt động hưởng ứng sự kiện liên quan đến môi trường (ngày môi trường thế giới, ngày đa dạng sinh học ...) tại vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

d) Quản lý và thực hiện nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện có hiệu quả Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

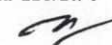
#### 4. Đề xuất, kiến nghị

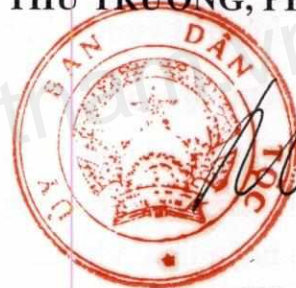
Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quan tâm bố trí tăng kinh phí sự nghiệp môi trường cho Ủy ban Dân tộc để triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi đạt hiệu quả cao hơn.

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường đẩy mạnh triển khai áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong xử lý và hạn chế ô nhiễm môi trường, các thảm họa môi trường ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi./.

Nơi nhận: 

- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, TH. 4

  
KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Phan Văn Hùng